TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 15/2023/QĐST-HNGĐ	*Hồng Lĩnh, ngày 10 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2023/TLST/HNGĐ ngày 23/6/2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Tùng L, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 19997. Địa chỉ: Thôn T , xã T, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107,110,116 và 117 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; Khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội " Về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành lập ngày 30/6/2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/6/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Tùng L, sinh năm 1999.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1997.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn: Chị Trần Thị Tùng L và anh Nguyễn Huy H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Tùng L và anh Nguyễn Huy H thỏa thuận có 01 con chung Nguyễn Huy Minh N, sinh ngày 02/01/2019. Anh H là người trực tiếp

chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Huy Minh N cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Chị L cấp dưỡng tiền nuôi cháu N mỗi tháng 2.000.000 đồng. Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng chị L giao tiền một lần cho anh H; Thời gian cấp dưỡng: Kể từ tháng 8 năm 2023. Chị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Tùng L và anh Nguyễn Huy H không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Tùng L và anh Nguyễn Huy H thỏa thuận chị L nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ. Chị L được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0004362, ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh. Tiền án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con chị Lâm đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS TX Hồng Lĩnh;
- UBND xã T,
TX Hồng Lĩnh.
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH
Thẩm phán

Nguyễn Mạnh Cường